

UBND TỈNH NINH THUẬN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
NGHỀ: QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH

MÃ NGHỀ: 5480209

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2017/QĐ-CDN ngày tháng năm 2017 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận)*

Ninh Thuận – Năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Tên nghề: Quản trị mạng máy tính

Mã nghề: 5480209

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Loại hình đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Phổ thông cơ sở trở lên hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 1 năm

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo kỹ thuật viên, công nhân kỹ thuật trong nghề Quản trị mạng máy tính có phẩm chất chính trị vững vàng, có tư cách đạo đức và sức khỏe tốt, có nền tảng kiến thức cơ bản trong lĩnh vực mạng máy tính, có kiến thức lý thuyết chuyên môn vững vàng; có những kỹ năng thực hành cơ bản và kỹ năng làm việc nhóm, có tác phong công nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu công việc của doanh nghiệp và của xã hội

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

Trang bị cho người học kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức cơ sở ngành như:

- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính;
- + Trình bày được kiến thức nền tảng về mạng máy tính;
- + Trình bày được nguyên tắc, phương pháp để hoạch định, thiết kế và xây dựng, cài đặt và cấu hình, vận hành và quản trị, bảo trì, sửa chữa và nâng cấp hệ thống mạng máy tính;
- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về phát triển các ứng dụng trên mạng;
- + Tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Kỹ năng:

- + Khai thác được các ứng dụng trên hệ thống mạng;
- + Thiết kế, xây dựng và triển khai hệ thống mạng cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình;
- + Cài đặt, cấu hình và quản trị hệ thống mạng sử dụng Windows Server;
- + Cài đặt, cấu hình và quản trị được các dịch vụ: DNS, DHCP, RRAS, Web, Mail;
- + Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng của hệ thống mạng;
- + Thao tác thành thạo các kỹ thuật xử lý trong lĩnh vực tin học văn phòng;
- + Có ý thức tự giác chấp hành kỉ luật lao động, lao động có kỹ thuật, có chất lượng và năng suất cao;
- + Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc;

+ **Giao tiếp:** Trang bị cho sinh viên những kỹ năng trình bày, giải thích những giải pháp kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật theo tiêu chuẩn chuyên nghiệp (đề án môn học, đề án tốt nghiệp, hoặc các báo cáo thuyết trình chuyên môn);

+ **Làm việc theo nhóm:** Trang bị cho sinh viên cách làm việc hiệu quả trong các vai trò khác nhau, như tổ chức, quản lý để đạt hiệu quả từ nhóm sinh viên có những sở thích, môi trường sống và trình độ kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ khác nhau;

+ **Ngoại ngữ:** Học sinh có thể thực hiện những giao tiếp thông thường bằng tiếng anh.

- Thái độ:

+ Có phẩm chất chính trị, đạo đức, tư cách và đủ sức khỏe để tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

+ Có tình yêu đối nghề mà mình đã chọn, hết lòng với nghề, luôn có ý thức tự nghiên cứu để hoàn thiện trình độ chuyên môn, có đạo đức tác phong của một người công nhân trong thời đại mới;

1.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, người học có thể:

+ Làm việc tại các doanh nghiệp với vị trí là nhân viên quản trị hệ thống mạng;

+ Làm kỹ thuật viên, công nhân kỹ thuật tại các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực mạng máy tính;

+ Làm nhân viên văn phòng tại các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị hành chính;

+ Tự mở doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thiết kế, xây dựng, lắp đặt hệ thống mạng;

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: **17**

- Thời lượng, kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: **1205** giờ

- Thời lượng các môn học chung/đại cương: **240** giờ

- Thời lượng các môn học, mô đun chuyên môn: **965** giờ

- Thời lượng lý thuyết **368** giờ, Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận 837 giờ

- Thời gian khóa học: 1 năm

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)				
		Số tín chỉ	Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra

I	Các môn học chung/Đại cương	12	240	107	116	17
MH 01	Chính trị	2	30	22	6	2
MH 02	Pháp luật	1	15	11	3	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH 04	Giáo dục quốc phòng An ninh	2	45	19	23	3
MH 05	Tin học cơ bản	1	30	7	21	2
MH 06	Anh văn A1	3	60	30	25	5
MH 07	Kỹ năng mềm	2	30	15	14	1
II	Các môn học/mô đun chuyên môn nghề	40	965	240	686	39
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	10	210	75	124	11
MH 08	Tin học văn phòng	4	90	30	55	5
MH 09	An toàn lao động	2	30	15	13	2
MH 10	Mạng máy tính	4	90	30	56	4
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề.	30	755	165	562	28
MĐ 11	Thiết kế xây dựng mạng LAN	6	150	30	115	5
MĐ 12	Quản trị mạng	6	150	30	115	5
MĐ 13	Quản trị hệ thống WebServer và MailServer	5	120	30	85	5
MĐ 14	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng	4	90	30	55	5
MĐ 15	Công nghệ mạng không dây	3	75	15	57	3
MĐ 16	Lắp ráp và cài đặt máy tính	4	90	30	55	5
MĐ 17	Thực tập tốt nghiệp	2	80	0	80	0
Tổng số		52	1205	347	802	56

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

5. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

5.1. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo này dùng để đào tạo nghề Cao đẳng Quản trị Mạng máy tính, hệ cao đẳng trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận.
- Phòng Đào tạo và Đối ngoại, Khoa căn cứ chương trình đào tạo này để lên kế hoạch đào tạo cho các lớp Cao đẳng Nghề Quản trị Mạng máy tính.

- Giáo viên bộ môn Quản trị Mạng máy tính căn cứ chương trình này để xây dựng chương trình chi tiết cho từng môn học, viết giáo trình, đề cương, kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, mô đun.
- Đơn vị thời gian trong kế hoạch đào tạo được tính bằng năm học, học kỳ, tuần và giờ học.
- Thời gian học tập trong kế hoạch đào tạo được quy đổi như sau :
 - + Một giờ học Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận 60 phút; một giờ học lý thuyết là 45 phút;
 - + Một ngày học thực hành, thực tập hoặc học theo mô-đun không quá 8 giờ học;
 - + Một ngày học lý thuyết không quá 6 giờ học.
- Mỗi tuần không học quá 40 giờ thực hành hoặc 30 giờ lý thuyết.

5.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Học tập nội quy quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường.
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở.
- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện sinh viên.
- Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng; - Sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Bồi dưỡng kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phỏng vấn, tìm việc ...	Trong giờ sinh hoạt khoa 01 lần/học kỳ.
6	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

5.3. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học, mô đun

- Thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Kiểm tra định kỳ, kiểm tra kết thúc môn học/ mô-đun được thực hiện theo kế hoạch được quy định trong chương trình môn học, mô-đun.
- Kiểm tra viết và thực hành:

TT	Số giờ	Lý thuyết	Thực hành/tích hợp	Ghi chú
----	--------	-----------	--------------------	---------

1	Từ 30 – dưới 60	60 phút	4 giờ	
2	Từ 60 - dưới 120	90 phút	4 giờ	
3	Từ 120 trở lên	120 phút	4 - 8 giờ	

- Kiểm tra vấn đáp:

+ Kiểm tra vấn đáp có thời gian cho 1 thí sinh là 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời;

+ Riêng các môn học/mô đun đặc thù thời gian làm bài cụ thể do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

- Kiểm tra trắc nghiệm:

+ Từ dưới 60 giờ: Từ 40 – 50 câu với thời gian kiểm tra 40 – 50 phút;

+ Từ 60 giờ trở lên: Từ 50 - 60 câu với thời gian kiểm tra 50 - 60 phút.

5.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

Thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian
1	Chính trị	Viết	120 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết	120 phút
3	Thực hành nghề nghiệp	Bài thi thực hành kỹ năng tổng hợp	8 giờ

5.5. Các chú ý khác

Trường hợp cần thiết nghiên cứu, xây dựng đề án, đề xuất giải pháp mới trong các lĩnh vực Mạng máy tính. Hiệu trưởng xem xét cho phép triển khai thực hiện theo nhóm hoặc cá nhân được thẩm định cho điểm tốt nghiệp thay cho thi tốt nghiệp thực hành nghề.

HIỆU TRƯỞNG